ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 4

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 2)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Ôn tập hình học

Một hình chữ nhật, nếu tăng chiều dài thêm 7 cm và giảm chiều rộng đi 20 cm thì chu vi giảm bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 2. Cấu tạo số

Số 716 300 có tất cả bao nhiêu chục?

A. 71630 B. 0 C. 716 D. 716300

Câu 3. Viết số

Số "Tám trăm năm mươi hai triệu không trăm linh năm nghìn" viết là:

A. 850 205 000 B. 85 250

C. 852 005 000 D. 852 000 500

Câu 4. Đếm số

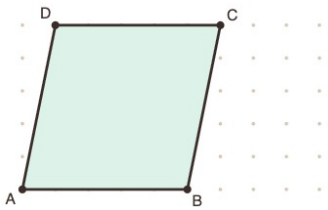
Có bao nhiêu số lẻ lớn hơn 801 và bé hơn 1063?

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

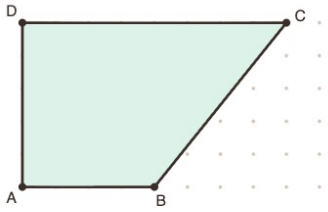
Câu 5. Quan sát hình vẽ, đúng ghi Đ, sai ghi S



Cạnh AB song song với cạnh CD.

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 6. Quan sát hình vẽ



Trong tứ giác ABCD, cạnh nào vuông góc với cạnh CD?

A. Không có cạnh nào
B. AD
C. BC
D. AB

Câu 7. Chọn câu trả lời đúng

Khối lượng nào bé nhất?

A. 2 tấn 2 yến
B. 9 yến 7 kg
C. 3 tấn 9 tạ
D. 8 tạ 65 kg

Câu 8. Tính

200 800 – 164 951 = ?

Đáp số: .....

Câu 9. Làm tròn số

Làm tròn số 26 042 đến hàng nghìn thì được số nào?

A. 30 000
B. 27 000
C. 26 000
D. 25 000

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 10. Giải toán

Một góc nhọn có số đo (tính bằng độ) là một số chia hết cho 20. Có bao nhiêu số đo như vậy?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 11. Điền dấu >, <, =

Với a = 38: (a + 17) × 7 ... a × 7 + 85

A. > B. < C. =

Câu 12. Giải toán

Rô-bốt đang quay mặt về hướng Tây Nam. Rô-bốt quay ngược chiều kim đồng hồ một góc 45°, rồi quay tiếp theo chiều kim đồng hồ một góc vuông. Hỏi lúc này rô-bốt quay mặt về hướng nào?

A. Đông B. Tây Bắc C. Nam D. Tây

Câu 13. Giải toán

Khi cộng một số với 8 238, bạn An đặt tính sai: viết số 8 238 lệch sang trái một hàng nên cộng thành 82 380 và được tổng 153 653. Tìm tổng đúng.

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 14. Giải toán

Một chiếc đồng hồ cứ mỗi giờ chạy nhanh 15 giây. Hỏi sau 4 ngày đêm, đồng hồ đó chạy nhanh bao nhiêu phút?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15. Giải toán

Lan cộng hai số. Ở một hàng, Lan quên cộng thêm 1 (số nhớ) nên được 605 734, trong khi tổng đúng là 606 734. Lan quên nhớ khi cộng ở hàng nào?

A. Hàng trăm

B. Hàng trăm nghìn

C. Hàng nghìn

D. Hàng chục

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T4-HK1-15-D-5826 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 2)

Câu 1: 26 · Ôn tập hình học

Nửa chu vi thay đổi: tăng 7 cm và giảm 20 cm, tức giảm 13 cm. Chu vi gấp đôi nửa chu vi nên giảm 13 × 2 = 26 cm.

Câu 2: A. 71630 · Số có sáu chữ số. Số 1 000 000

1 chục = 10 đơn vị. Số chục có trong 716 300 là 716 300 : 10 = 71 630.

Câu 3: C. 852 005 000 · Các số trong phạm vi lớp triệu

Tách theo lớp: lớp triệu "tám trăm năm mươi hai", lớp nghìn "không trăm linh năm", lớp đơn vị "không trăm". Lớp nghìn và lớp đơn vị mỗi lớp đủ ba chữ số. Số đó viết là 852 005 000.

Câu 4: 130 · Số chẵn, số lẻ

Số lẻ đầu tiên là 803, cuối cùng là 1061. Có (1061 − 803) : 2 + 1 = 130 số.

Câu 5: Đ · Hai đường thẳng song song

Kéo dài hai cạnh AB và CD: chúng không bao giờ cắt nhau. Vậy câu trên đúng.

Câu 6: B. AD · Hai đường thẳng vuông góc

Hai đoạn thẳng vuông góc tạo thành góc vuông. Đặt ê ke vào góc đỉnh D: góc ADC là góc vuông. Vậy cạnh vuông góc với CD là AD.

Câu 7: B. 9 yến 7 kg · Yến, tạ, tấn

Đổi ra ki-lô-gam: 3 tấn 9 tạ = 3 900 kg; 2 tấn 2 yến = 2 020 kg; 9 yến 7 kg = 97 kg; 8 tạ 65 kg = 865 kg. Khối lượng bé nhất là 9 yến 7 kg.

Câu 8: 35849 · Phép trừ các số có nhiều chữ số

Đặt tính rồi trừ từ hàng đơn vị; gặp chữ số 0 thì mượn 1 ở hàng bên trái. Thử lại: 35 849 + 164 951 = 200 800. Kết quả là 35 849.

Câu 9: C. 26 000 · Các số đến 100 000: cấu tạo, làm tròn, đếm số, dãy số

Xét chữ số ngay bên phải hàng nghìn: 0 < 5 nên làm tròn xuống. Được 26 000.

Câu 10: 4 · Góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt

Góc nhọn có số đo lớn hơn 0° và bé hơn 90°. Số chia hết cho 20 đầu tiên lớn hơn 0 là 20, cuối cùng bé hơn 90 là 80. Có (80 − 20) : 20 + 1 = 4 số đo.

Câu 11: A. > · Biểu thức chứa chữ

Vế trái: (38 + 17) × 7 = 385. Vế phải: 38 × 7 + 85 = 351. Vậy 385 > 351.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12: **D. Tây** · Đo góc, đơn vị đo góc (độ)

Tám hướng Bắc, Đông Bắc, Đông, Đông Nam, Nam, Tây Nam, Tây, Tây Bắc (theo chiều kim đồng hồ), hai hướng liền nhau cách 45°. Hai lần quay ngược chiều nhau nên rô-bốt quay tất cả 45° theo chiều kim đồng hồ. Lúc này rô-bốt quay mặt về hướng Tây.

Câu 13: **79511** · Phép cộng các số có nhiều chữ số

Số hạng thứ nhất: 153 653 − 82 380 = 71 273. Tổng đúng: 71 273 + 8 238 = 79 511.

Câu 14: **24** · Giây, thế kỉ

4 ngày đêm có 4 × 24 = 96 giờ. Đồng hồ chạy nhanh 96 × 15 = 1 440 giây. Đổi ra phút: 1 440 : 60 = 24 phút.

Câu 15: **C. Hàng nghìn** · Ôn tập phép cộng, phép trừ

Tổng sai kém tổng đúng 606 734 − 605 734 = 1 000, tức đúng 1 nghìn. Số nhớ bị quên lẽ ra phải cộng vào hàng nghìn. Lan quên nhớ khi cộng ở hàng nghìn.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký